

Bản án số: 132/2022/HS-ST

Ngày: 01-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Công Gia và bà Trần Thị Yến Nhi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Xuân Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Bằng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 128/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Tiến Đ** – sinh năm 1995, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: Ấp TT x, xã P.L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1962; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/7/2022 đến ngày 12/9/2022, hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

**- Bị hại:** Chị **Trịnh Thị K** – sinh năm 1989 (Đã chết)

Địa chỉ: Ấp T.T, xã P.Th, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Anh **Lê Văn N** – sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T.T, xã P.Th, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến Đ sống chung với gia đình tại ấp Thanh Thọ x, xã P.L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra gia đình Đ còn có nhà ở gần bờ sông L.N thuộc thị trấn Đ.T, huyện Đ.L, tỉnh Bình Thuận. Gia đình Đ có 01 chiếc xuồng lớn dùng để chở khách qua sông L.N và 01 chiếc xuồng tự chế bằng tôn, gọi là xuồng “bom”, không có động cơ, có mái chèo bằng gỗ, chèo bằng tay (là phương tiện thô sơ),

chiều dài của chiếc xuồng bom khoảng 03m, chiều rộng khoảng 70 cm, 01 đầu mũi bằng, 01 đầu mũi nhọn, gia đình Đ sử dụng chiếc xuồng bom làm phương tiện đánh bắt cá trên sông L.N.

Khoảng 20 giờ ngày 13/10/2018, khi Đ đi giăng câu về nhà tại thị trấn Đ.T, huyện Đ.L, tỉnh Bình Thuận thì gặp anh Lê Văn N cùng vợ, con anh N là chị Trịnh Thị K và cháu Lê Ngọc Khánh L sinh năm 2013. Anh N và chị K nhờ Đ chở qua sông để về nhà tại Ấp TT x, xã P.L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Đ thấy nước sông to, chảy xiết, trong khi đó chiếc xuồng lớn dùng để chở khách người nhà Đ đang sử dụng vào việc khác nên từ chối. Anh N và chị K tiếp tục nhờ Đ chở qua sông thì được Đ đồng ý. Do không có xuồng lớn nên Đ đã dùng chiếc xuồng bom làm phương tiện chở chị K và cháu L qua sông hướng sang bờ sông thuộc ấp Bàu Mây, xã Phú Thanh, huyện Tân Phú. Khi Đ chèo xuồng cách bờ sông thuộc ấp Bàu Mây xã Phú Thanh, huyện Tân Phú khoảng 03m thì xuồng bị chao đảo, nước sông tràn vào xuồng làm xuồng chìm, Đ nhảy xuống sông cứu được cháu L đưa vào bờ, còn chị K bị nước cuốn trôi dẫn đến bị tử vong.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến Đ khai nhận: Thời điểm Đ chở chị K, cháu L qua sông thì nước sông lớn, chảy xiết, xuồng chở 02 người (tính cả người chèo xuồng) thì không an toàn, khi xuất phát chở chị K, cháu L qua sông Đ quan sát thấy mặt nước cách mép thành xuồng khoảng 05 cm, có khả năng nước tràn vào xuồng gây nguy hiểm, chị K và cháu L không mặc áo phao, trên xuồng cũng không trang bị áo phao và các dụng cụ cứu sinh khác. Đ nhận thức được việc chèo xuồng chở chị K và cháu L trong điều kiện trên là nguy hiểm, nhưng do tự tin vào khả năng điều khiển xuồng của mình và tự tin tai nạn không xảy ra nên Đ vẫn chèo xuồng đưa chị K, cháu L qua sông. Hậu quả nước tràn vào xuồng, chị K bị tử vong do đuối nước.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 620/PC54-KLGDPY ngày 05/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của chị Trịnh Thị K là do ngạt nước.

Theo Cáo trạng số 125/CT-VKS-TP ngày 25/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 272 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 272, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ mức án 08 (Tám) đến 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường thiệt hại và bị hại đã bãi nại về dân sự nên không đề nghị xem xét. Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi về việc vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị là tương xứng với hành vi của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ như Bản Kết luận giám định pháp y, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường và Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu... Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào lúc 20 giờ ngày 13/10/2018 tại Sông L.N, thuộc ấp Bàu Mây, xã Phú Thanh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Tiến Đ chèo 01 xuồng tự chế bằng tôn chở chị Trịnh Thị K và cháu Lê Ngọc Khánh L qua sông, do vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường thủy gây ra vụ tai nạn giao thông đường thủy, làm chị Trịnh Thị K bị đuối nước dẫn đến tử vong.

Hành vi của Nguyễn Tiến Đ đã vi phạm khoản 5, khoản 13 Điều 8, điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 24, khoản 1, khoản 2 Điều 35, Điều 80 Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004, sửa đổi bổ sung năm 2014.

Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004, sửa đổi bổ sung năm 2014 quy định:

“Điều 8. Các hành vi bị cấm

...

5. Đưa phương tiện không đủ điều kiện hoạt động theo quy định tại Điều 24 của Luật này tham gia giao thông đường thủy nội địa; sử dụng phương tiện không đúng công dụng hoặc không đúng vùng hoạt động theo giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của cơ quan đăng kiểm.

...

13. Các hành vi khác vi phạm pháp luật về giao thông đường thủy nội địa.”

“Điều 24. Điều kiện hoạt động của phương tiện

...

3. Đối với phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 1 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 5 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 5 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 5 người khi hoạt động trên đường thủy nội địa phải có giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa và bảo đảm điều kiện an toàn như sau:

a) Thân phương tiện phải chắc chắn, không bị rò nước vào bên trong; phương tiện phải thấp một đèn có ánh sáng trắng ở nơi dễ nhìn nếu hoạt động vào ban đêm; phương tiện chở người phải có đủ chỗ cho người ngồi cân bằng trên phương tiện và có đủ áo phao hoặc dụng cụ cứu sinh cho số người được phép chở trên phương tiện;

...

4. Đối với phương tiện thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 1 tấn hoặc sức chở dưới 5 người hoặc bè khi hoạt động trên đường thủy nội địa phải bảo đảm điều kiện an toàn quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.”

“Điều 35. Điều kiện của người lái phương tiện

1. Người lái phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 5 tấn đến 15 tấn, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 5 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 5 người đến 12 người phải có các điều kiện sau đây:

- a) Đủ 18 tuổi trở lên;
- b) Có chứng nhận đủ sức khỏe của cơ quan y tế và biết bơi;
- c) Có chứng chỉ lái phương tiện.

2. Người lái phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần dưới 5 tấn hoặc có sức chở đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 5 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 5 người phải đủ 15 tuổi trở lên, đủ sức khỏe, biết bơi, phải học tập pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và được cấp giấy chứng nhận. Trường hợp sử dụng phương tiện vào mục đích kinh doanh thì độ tuổi của người lái phương tiện phải tuân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.”

“Điều 80. Vận tải bằng phương tiện nhỏ

Phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần dưới 5 tấn, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 5 sức ngựa, phương tiện không có động cơ có sức chở đến 12 người, khi chở người phải có đủ chỗ ngồi ổn định, an toàn và có đủ dụng cụ cứu sinh tương ứng với số người trên phương tiện; ...”

Hành vi của Nguyễn Tiến Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Ngoài ra còn xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là quân nhân xuất ngũ, gia đình bị hại bãi nại về dân sự, nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông đường thủy do bị hại nhiều lần năn nỉ bị cáo chèo qua sông vì không có phương tiện nào vào thời điểm trời đã tối nên bị cáo mới đồng ý. Tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về căn cứ quyết định hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, an toàn giao thông, không những gây ra thiệt hại về tài sản, tính mạng của

người khác mà còn gây mất an toàn tham gia giao thông, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức đầy đủ được hành vi của mình. Bị cáo không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường thủy (không có giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa và bảo đảm điều kiện an toàn, không có đèn hoạt động vào ban đêm, không đủ chỗ cho người ngồi cân bằng trên phương tiện và có đủ áo phao hoặc dụng cụ cứu sinh, không có chứng chỉ lái phương tiện...) gây ra vụ tai nạn giao thông đường thủy làm chị Trịnh Thị K bị đuối nước dẫn đến tử vong, với lỗi vô ý.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội, thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại số tiền 53.000.000 đồng và bị hại không yêu cầu gì khác, đã có đơn bãi nại về dân sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Chiếc xuồng bom Đ dùng để chở chị K đã bị nước cuốn trôi không trục vớt được. Từ mô tả của Nguyễn Tiến Đ và gia đình Đ về đặc điểm của chiếc xuồng, Cơ quan điều tra đã đưa một chiếc xuồng bằng tôn khác có kích thước tương đồng, kết quả đo được chiều dài chiếc xuồng là 3,4 m, chiều rộng là 68cm. Theo lời khai của Nguyễn Tiến Đ thì chiếc xuồng bom Đ làm phương tiện chở chị K qua sông có sức chứa được 02 người. Vì vậy, kiến nghị cơ quan điều tra cấp có thẩm quyền tiếp tục truy tìm, trục vớt để làm rõ, khi nào có kết quả xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 272; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”.**

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/12/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Tiến Đ cho Ủy ban nhân dân xã P.L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).**

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thanh Tùng**